

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 17/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Đức Ty.

- Ông Phạm Anh Đức.

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hùng Dũng – Thư ký tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân (TAND) huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS, ngày 05 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: LT H, sinh ngày: 05/7/1988, tại TT, H Q, N X, Thanh Hóa. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (HKTT) và cư trú tại: thôn LS, xã KD, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do.

Con ông: LCC, sinh năm: 1967; con bà: LT T, sinh năm: 1969. Cùng có HKTT và cư trú tại: TT, HQ, NX, Thanh Hóa.

Anh chị em ruột: bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 04 anh chị em.

Chồng: VTT, sinh năm 1977; có 2 con: VTP, sinh năm 2009 và VHA, sinh năm 2011; cùng có HKTT và cư trú: thôn LS, xã KD, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo không bị tạm giam và bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03 ngày 09/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện Lạc Thủy.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Chị PHM, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: K5, TT CN, Lạc Thủy, Hòa Bình (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** anh VTL, sinh năm 1991; Đăng ký HKTT và cư trú: thôn HĐ, xã KD, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- *Người làm chứng:*

+ Anh VTT, sinh năm 1977.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú tại: thôn LS, xã KD, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

+ Bà LT T, sinh năm 1969.

+ Chị LT H, sinh năm 1995.

Đều đăng ký HKTT và cư trú tại: TT, HQ, Như Xuân, Thanh Hóa. (Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa - nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bố mẹ và em gái ở quê Thanh Hóa ra Lạc Thủy chơi nhưng không mang theo đủ quần áo nên khoảng 21giờ 30 phút, ngày 05/3/2018, LT H điều khiển xe mô tô EXCITER màu đỏ đen BKS 28L1-1205 chở mẹ đẻ là LT T và em gái là LT H đi mua quần áo ở Thị trấn CN. Do thời gian khá muộn nên nhiều quán đã đóng cửa; khi H đi đến gần khu vực cách Bệnh viện đa khoa huyện Lạc Thủy khoảng 50m thì thấy có một cửa hàng bán quần áo CAMI BOUTIQUE tại sn 180, k 3 thị trấn CN, Lạc Thủy, Hòa Bình của chị PHM còn mở cửa; H cùng mẹ và em gái vào mua quần áo. Khi đang lựa chọn quần áo thì H nhìn thấy có một chiếc ví màu đen để trên cây treo quần áo giữa cửa hàng, gần cửa ra vào; H quan sát thấy chị Mai đang mãi tư vấn quần áo không để ý đến mình nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H lấy chiếc ví xuống khỏi cây treo quần áo, mở kéo khóa ví ra lấy 06 (sáu) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm ngàn đồng), bỏ vào túi bên tay trái áo khoác H đang mặc rồi kéo khóa ví lại, để vào chỗ cũ và tiếp tục xem quần áo. Sau đó, lợi dụng lúc chị M không để ý, H đi đến chỗ để chiếc ví, dùng tay trái cầm chiếc ví rồi kéo khóa áo khoác xuống cất chiếc ví vào trong áo khoác, đi ra ngoài chỗ để xe máy và để ở giá để hàng của xe máy rồi quay lại cửa hàng định tiếp tục xem quần áo nhưng cùng lúc đó bà T và H ra về nên H cũng về luôn. Về nhà H bỏ 600.000đ đã rút lúc trước vào trong ví rồi cất chiếc ví trong nhà tắm.

Do tự nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nên sáng ngày 07/3/2018 H đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy xin tự thú và giao nộp lại chiếc ví đã trộm cắp được, bên trong ví có 4.730.000đ (bốn triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng), 02 (hai) thẻ ATM của Ngân hàng Agribank, 01 (một) giấy phép lái xe mô tô, 01 (một) đăng ký xe mô tô, 01 (một) bảo hiểm xe mô tô đều mang tên PHM.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KLĐG ngày 14/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: một chiếc ví nữ màu đen trên mặt ví có gắn hình chữ V màu trắng có kích thước 20×9,5×03cm, giá trị còn lại là 179.200đ (một trăm bảy mươi chín ngàn hai trăm đồng).

Tổng số cả tiền mặt và giá trị tài sản (chiếc ví) trộm cắp là: 4.730.000đ + 179.200đ = 4.909.200đ (bốn triệu chín trăm linh chín ngàn hai trăm đồng).

Vật chứng vụ án:

- 01 ví màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có: số tiền 4.730.000đ (bốn triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng), một Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, một Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô, một Giấy phép lái xe, hai thẻ ATM Ngân hàng Agribank đều mang tên PHM.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, BKS 28L1-1205, xe cũ đã qua sử dụng; tên đăng ký xe VTL.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu COOLPAD, vỏ màu đen, cũ đã qua sử dụng.

- 01 áo khoác màu đỏ, loại áo có mũ, trên ngực áo bên trái có thêu chữ UNIQLO, áo cũ đã qua sử dụng.

- 01 mũ bảo hiểm màu hồng, loại mũ lưới chai, hai bên có in hình con thỏ, con gấu, chữ GOOD, mũ cũ đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT đã xử lý vật chứng gồm:

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu COOLPAD của LT H và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, BKS 28L1-1205 thuộc sở hữu của anh VTL là em rể chồng bị cáo H, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã trả lại cho chủ sở hữu.

Toàn bộ vật chứng bị cáo trộm cắp thuộc sở hữu của bị hại Cơ quan CSĐT đã trả lại cho người bị hại PHM.

Các vật chứng còn lại đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Lạc Thủy ban hành Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 05/04/2018, truy tố đối với LT H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 (BLHS).

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo LT H thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung quyết định truy tố. Người bị hại khai đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không có bất kỳ yêu cầu gì nữa.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, giữ nguyên Quyết định truy tố đã truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm b, h, i, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 – BLHS xử phạt bị cáo H từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Về vật chứng, Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo các vật chứng còn đang lưu giữ.

+ Ân phí và quyền kháng cáo áp dụng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo H không có ý kiến tranh luận gì với đề nghị của Viện kiểm sát; chỉ đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc

Thủy, Điều tra viên; VKSND huyện Lạc Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Riêng việc VKSND huyện Lạc Thủy áp dụng Điều 461 – Bộ luật tố tụng hình sự, truy tố bị cáo theo thủ tục rút gọn nhưng qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, TAND huyện Lạc Thủy thấy cần xét xử vụ án theo thủ tục thông thường.

[2] Về nội dung vụ án: lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 21h30' ngày 05/3/2018 LT H đã đến cửa hàng quán quần áo CAMI BOUTIQUE tại sn 180, k 3 thị trấn CN, Lạc Thủy, Hòa Bình của chị PHM; lợi dụng sơ hở của chị M, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tiền và chiếc ví da đựng tiền màu đen, tổng số cả tiền mặt và giá trị tài sản trộm cắp là 4.909.200đ.

[3] Về tội danh và hình phạt: bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 - BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS). VKSND huyện Lạc Thủy truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý theo pháp luật hình sự.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo tự nguyện hoặc khắc phục hậu quả (trả lại toàn bộ tài sản); gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là 05 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i, r, s Khoản 1 Điều 51- BLHS. Ngoài ra, HĐXX xét thấy trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng đối với bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 - BLHS 2015 cũng đủ để giáo dục, cải tạo; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng khấu trừ thu nhập sung quỹ Nhà nước.

[4] Về trách nhiệm dân sự: xác nhận bị hại là chị PHM đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập.

[5] Về hình phạt bổ sung: không.

[6] Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 (Một) áo khoác màu đỏ, 01 mũ bảo hiểm màu hồng; toàn bộ vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình – phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 48 – BLHS và Khoản 1, điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (TTHS) 2015.

[7] *Về án phí*: bị cáo LT H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 136 – Bộ luật TTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 – Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố LT H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 36 - BLHS - xử phạt bị cáo LT H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn tính từ ngày tổng đạt hợp lệ quyết định thi hành án.

Giao bị cáo LT H cho Ủy ban nhân dân xã KD, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về vật chứng: áp dụng Khoản 1 Điều 48 – BLHS và Khoản 1, điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (TTHS) - trả lại cho bị cáo 01 (Một) áo khoác màu đỏ, 01 mũ bảo hiểm màu hồng (toàn bộ vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình).

3. Về án phí: áp dụng Khoản 2 Điều 136 – Bộ luật TTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo LT H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo LT H, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh L) được kháng cáo tương tự về những nội dung trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình và thời hạn kháng cáo được tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện Lạc Thủy; công an huyện;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã KD;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Lan Hương